

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 236/2019/TLST-VDS ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đình Văn T**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ấp PH, xã CS, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp TH, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành. Anh T và chị L thống nhất thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh T và chị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị L có 01 con chung tên Đình Ngọc Hoài A, sinh ngày: 17/4/2017. Sau khi ly hôn, chị L tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh T cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.300.000 đồng.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh T và chị L có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đình Văn T và chị Nguyễn Thị Trúc L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị Trúc L có 01 con chung tên Đinh Ngọc Hoài A, sinh ngày: 17/4/2017.

Chị Nguyễn Thị Trúc L được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Đinh Ngọc Hoài A.

Anh Đinh Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Đinh Ngọc Hoài A mỗi tháng 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) cho đến khi Đinh Ngọc Hoài A đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Anh Đinh Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị Trúc L không tranh chấp tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị Trúc L không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị Trúc L có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003616 ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân